

Số: **01/2019/QĐST-LĐ**

B, ngày 28 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Lao động thụ lý số: 06/2019/TLST - LĐ ngày 07 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Kiều Xuân M**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: **Công ty A**

Địa chỉ: Nguyễn Ái Quốc, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Ngọc Minh** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty A đồng ý trả cho ông Kiêu Xuân M số tiền là 68.882.000 (Sáu mươi tám triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn) đồng.

2. Về án phí: Công ty A đồng ý chịu án phí Lao động sơ thẩm 1.033.230 (Một triệu, không trăm ba mươi ba nghìn, hai trăm ba mươi) đồng án phí lao động sơ thẩm hòa giải thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND TP. B (2);
- Chi cục THA TP. B (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ – VP (3).

THẨM PHÁN

Phan Thị Thu Thương